

Bản án số: 23/2023/HS-ST  
Ngày 05 - 5 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N Đ, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vương Hoàng Hào.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đinh Xuân Mông.

Ông Phan Đình Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N Đ, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N Đ, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Văn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu trực tuyến trụ sở Tòa án nhân dân huyện N Đ, tỉnh Nghệ An và điểm cầu trực tuyến tại Trạm tạm giam Công an tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Đình D, sinh năm 1990 tại huyện N Đ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Liên Hồng, xã KL, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Nam và bà Lê Thị Niêm; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 27/3/2019, bị Tòa án nhân dân huyện N Đ, tỉnh Nghệ An xử phạt 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 22/6/2020; ngày 16/7/2021 bị Tòa án nhân dân huyện N Đ, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 16/5/2022; nhân thân: Ngày 10/7/2007, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng; ngày 15/3/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 27/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện N Đ xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 01 năm 2023 cho đến nay. Có mặt.

2. Trần Hữu L, sinh năm 1987 tại huyện N Đ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 3, xã XL, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu Hoan và bà Trần Thị Tâm; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 05/12/2012, bị Công an huyện N Đ đưa vào cơ sở chữa bệnh do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 20/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện N Đ xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 18/5/2016; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10 tháng 3 năm 2023 cho đến nay. Có mặt.

*Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1948; nơi cư trú: Xóm Liên Sơn, xã KL, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Lĩnh T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm Khoa Đà, xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1996; nơi cư trú: Xóm Hợp Tiên, xã Khánh Hợp, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Ngũ Văn M, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xóm 3, xã XL, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Ông Ngũ Trung H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Trung Hưng, xã Thạch Hưng, thành phố HT, tỉnh HT. Vắng mặt.

3. Ông Phan Trọng D, sinh năm 1982; nơi cư trú: Làng Trung Thượng, xã Hưng Tân, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

4. Ông Ngũ Văn D, sinh năm 1972; nơi cư trú: Xóm 3, xã XL, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

5. Ông Hồ Viết L, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn Trung Hưng, xã Thạch Hưng, thành phố HT, tỉnh HT. Vắng mặt.

6. Ông Chu Văn H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm Vân Hội, xã KL, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

7. Ông Trần Hữu Đ. Sinh năm 1978. Nơi cư trú: Thôn Trung Hưng, xã Thạch Hưng, thành phố HT, tỉnh HT. Vắng mặt.

8. Ông Trương Doãn H, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn Tân Văn, xã Thạch Văn, huyện Thạch Hà, tỉnh HT. Vắng mặt.

9. Bà Phan Thị Thanh H, sinh năm 1970; nơi cư trú: Khối 6, phường Cửa Nam, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

10. Ông Trần Hữu T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm Sen 2, xã KL, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

11. Ông Trần Văn T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Khối 15, phường Trường

Thị, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

12. Ông Đào Viết T, sinh năm 1998; nơi cư trú: Xóm 4, xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Hành vi thứ nhất:* Vào khoảng 09 giờ ngày 18 tháng 12 năm 2022, Trần Đình D đang đi bộ tại khu vực núi Chung thuộc xóm Liên Sơn, xã KL, huyện N Đ thì nhìn thấy có một con bê (me), lông màu vàng nâu, khoảng 4 tháng tuổi và một con bò cái, lông màu vàng nâu, nặng khoảng 100 kg đang gặm cỏ ở chân núi của ông Nguyễn Văn B đang bị buộc dây mũi vào một viên đá tấp lộ. Dũng quan sát xung quanh không có ai nên đã nảy sinh ý định trộm cắp hai con bò trên bán lấy tiền tiêu xài. Dũng đi đến mở dây mũi con bò cái rồi dắt xuống núi, con bê cứ thế đi theo. Dũng dắt hai con bò đi ra cánh đồng thuộc xóm Hồng Sơn, xã KL, huyện N Đ rồi đi qua cánh đồng thuộc xã Hưng Lĩnh, huyện Hưng Nguyên. Khi đi đến đường ven Sông Lam, Dũng đưa hai con bò lên trên đê rồi buộc ở khu vực đôi diện chợ Liễu thuộc xã Hưng Lĩnh, huyện Hưng Nguyên để tìm cách tiêu thụ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Dũng gặp Ngũ Văn M và nói hai con bò trên là của nhà Dũng rồi nhờ Mùi hỏi xem có ai mua không thì Mùi đồng ý. Sau đó, Ngũ Văn M cùng với Ngũ Trung H và Phan Trọng D thống nhất với nhau góp tiền rồi quay lại gặp Dũng để mua hai con bò trên thì Dũng nói giá hai con bò là 16.000.000 đồng nhưng Ngũ Trung H không đồng ý nên Dũng giảm xuống còn 14.000.000 đồng thì Ngũ Trung H đồng ý. Sau đó, Hiếu nói Dũng dắt hai con bò trên về nhà của Hiếu để nhốt, còn số tiền mua bò sẽ chuyển khoản cho Ngũ Văn M để trả cho Dũng. Sau khi thống nhất giá cả, Ngũ Văn M nói với Dũng: “giờ bạn cầm tiền cũng tiêu hết, được thì cho tui ít, xem như lúc nào bạn khó khăn thì tui giúp lại” thì Dũng đồng ý cho Mùi số tiền 4.000.000 đồng trong số tiền bán bò. Đến khoảng 08 giờ ngày 19/12/2022, Hiếu gọi điện cho Mùi chê bò đắt nên Dũng đã đồng ý giảm xuống còn 12.000.000 đồng. Một lúc sau, Mùi đi rút tiền rồi đưa cho Dũng số tiền 6.700.000 đồng còn số tiền 1.300.000 đồng đang thiếu Mùi sẽ đưa sau. Sau đó, Hiếu đã bán hai con bò trên cho Ngũ Văn D với giá 15.500.000 đồng, nhưng vì không có giấy tờ mua bán nên đến trưa ngày 20/12/2022, Duyệt đã đưa hai con bò trên đến trả lại cho Hiếu. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, thông qua sự giới thiệu của Hồ Viết L, Hiếu gọi điện cho Chu Văn H rồi thuê Hải chở hai con bò trên sang thành phố HT để bán. Sau đó, Hiếu và Hải đưa hai con bò trên đến bán cho Trần Hữu Đ với giá 16.000.000. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/12/2022, Đồng bán lại hai con bò trên cho Trương Doãn H với giá 18.000.000 đồng. Đến khoảng 01

giờ ngày 25/12/2022, Trương Doãn H đã làm thịt hai con bò trên rồi đem ra chợ bán.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01 ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện N Đ kết luận:

“01 con bò cái, màu vàng nâu, nặng khoảng 100 kg, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 15.000.000 đồng; 01 con bò (me) đực, màu vàng nâu, khoảng 4 tháng tuổi, có giá trị là 6.000.000 đồng. Tổng trị giá hai con bò là 21.000.000 đồng”.

*Hành vi thứ hai:* Vào chiều ngày 25 tháng 12 năm 2022, khi đi qua khu vực xóm Khoa Đà, xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Trần Hữu L và Trần Đình D nhìn thấy một ngôi nhà đang xây của ông Nguyễn Linh T, Dũng rủ Lê đợi trời tối sẽ vào ngôi nhà này để trộm sắt vụn bán lấy tiền tiêu xài thì Lê đồng ý. Sau đó, Lê và Dũng đi đến phòng trọ của bạn là Bùi Đình Thăng ở gần trường Cao đẳng kinh tế thuộc phường Hà Huy Tập, thành phố V, tỉnh Nghệ An chơi. Đến khoảng 02 giờ ngày 26/12/2022, Lê và Dũng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an pha, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37L8-1165 của ông Trần Hữu T đi đến địa phận xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên để trộm cắp tài sản. Khi đến ngôi nhà đang xây của anh Thức, Lê và Dũng dựng xe máy ở ngoài rồi cả hai đi bộ vào trong nhà thì phát hiện có 04 thùng sơn tường, nhãn hiệu Jotun còn nguyên vẹn để trong nhà tắm nên Lê và Dũng đưa hai thùng sơn ra ngoài rồi bỏ lên xe máy, một thùng để phía trước tay lái, thùng còn lại để ở yên sau giữa vị trí ngồi của Lê và Dũng rồi điều khiển xe máy đưa hai thùng sơn vừa trộm được đến phòng trọ của Bùi Đình Thăng để cất giấu. Sau đó, Dũng và Lê tiếp tục quay lại lấy trộm hai thùng sơn còn lại và đưa về cất giấu tại phòng trọ của Bùi Đình Thăng rồi đi ngủ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Lê và Dũng sau khi ngủ dậy đã gọi thuê một chiếc xe taxi đến rồi bỏ bốn thùng sơn vừa trộm được vào trong cốp xe và đưa đến cửa hàng sơn ở khối 5, phường Cửa Nam, thành phố V bán cho bà Phan Thị Thanh H với giá 4.300.000 đồng. Số tiền trên, Lê và Dũng đã tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 15 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện N Đ kết luận:

“02 thùng sơn nhãn hiệu Jotun, loại 17 lít, là sơn lót ngoại thất, thùng bằng nhựa màu xám, nắp thùng màu trắng. 02 thùng sơn còn nguyên vẹn, chưa sử dụng. Mỗi thùng sơn có giá trị là 1.800.000 đồng. Tổng giá trị của hai thùng sơn có đặc điểm nêu trên là 3.600.000 đồng; 02 thùng sơn nhãn hiệu Jotun, loại 15 lít, là sơn phủ ngoại thất, thùng bằng nhựa màu xanh, nắp thùng màu xanh. 02 thùng sơn còn nguyên vẹn, chưa sử dụng. Giá trị của hai thùng sơn có đặc điểm nêu trên là 6.400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 04 thùng sơn là 10.000.000 đồng”.

*Hành vi thứ ba:* Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30 tháng 12 năm 2022, Trần Đình D đi đến nhà ông Nguyễn Đình L chơi. Sau đó, ông Lợi đi ra ngoài quán để gọi đầu còn Dũng ở nhà một mình. Dũng nhìn thấy trong phòng ngủ của ông Lợi có 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Oppo Gen 5, đã bị vỡ màn hình và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, vỏ màu vàng nên đã trộm cắp các tài sản này rồi gọi xe taxi chở đến cửa hàng máy tính “Quang Thục Computer” của ông Trần Văn T ở số 1, đường Bạch Liêu, phường Trường Thi, thành phố V và bán chiếc máy tính bảng đã trộm cắp được 300.000 đồng. Sau đó, Dũng tiếp tục đi đến cửa hàng điện thoại “Huy Bảo Store” của ông Đào Viết T ở số 5, đường Bạch Liêu, phường Trường Thi, thành phố V và bán được 3.000.000 đồng. Đối với chiếc máy tính bảng, sau khi ông Trần Văn T mua lại đã bán lại cho một người mua đồng nát. Đối với chiếc điện thoại di động, sau khi ông Đào Viết T đã bán lại cho một người khách qua đường. Số tiền 3.000.000 đồng Trần Đình D đã tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06 ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện N Đ kết luận:

“01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, vỏ màu vàng, máy đã qua sử dụng, máy mua từ tháng 11/2021 có giá trị là 5.000.000 đồng; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Oppo Gen 5, đã bị vỡ màn hình, máy tính bảng đã qua sử dụng, máy mua vào cuối năm 2021 có giá trị là 3.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 8.000.000 đồng”.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS-NĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N Đ truy tố Trần Đình D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Trần Hữu L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Đình D và Trần Hữu L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đình D mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Hữu L mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Không đề nghị xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Đình D phải bồi thường cho ông Nguyễn Đình L số tiền 8.000.000 đồng. Bồi thường cho ông Nguyễn Văn B số tiền 21.000.000 đồng; buộc các bị cáo Trần Đình D và Trần Hữu L liên đới bồi

thường cho chị Phan Thị Thanh H số tiền 4.300.000 đồng. Chia kỷ phần, buộc mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 2.150.000 đồng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Đình D và Trần Hữu L đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo Trần Đình D nói lời nói sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất ân hận. Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về gia đình và xã hội.

Bị cáo Trần Hữu L nói lời nói sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Hiện bị cáo đang bị bệnh nặng là bệnh xơ gan. Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt các bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng đều đã có đơn xin xét xử vắng mặt, đã có lời đầy đủ tại hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Đình D và Trần Hữu L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Trong tháng 12 năm 2022, Trần Đình D và Trần Hữu L lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút thực hiện các hành vi chiếm đoạt tài sản trên địa bàn các huyện N Đ, Hưng Nguyên và Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An cụ thể như sau:

Ngày 18 tháng 12 năm 2022, Trần Đình D đã chiếm đoạt 02 con bò của ông Nguyễn Văn B, trị giá 21.000.000 đồng.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, Trần Đình D và Trần Hữu L đã chiếm đoạt 04 thùng sơn Jotun của anh Nguyễn Lĩnh T, trị giá 10.000.000 đồng.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, Trần Đình D đã chiếm đoạt điện thoại, máy tính bảng của anh Nguyễn Đình L trị giá 8.000.000 đồng.

Hành vi trên của các bị cáo Trần Đình D và Trần Hữu L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Dũng là người đã bị Tòa án xét xử, đang có tiền án nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về áp dụng hình phạt chính: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Dũng thực hiện 3 hành vi trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 2 lần trở lên”. Đối với hành vi trộm tài sản là 04 thùng Sơn nhãn hiệu Jotun, có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Dũng là người rủ rê, khởi xướng và người thực hành. Bị cáo Lê là người đồng phạm hưởng ứng tích cực. Còn các hành vi trộm cắp tài sản còn lại, bị cáo Dũng thực hiện một mình. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã bị xét xử, phạt hành chính về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy” nên cần phải xử nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, các bị cáo đầu thú. Bị cáo Trần Đình D có ông nội Trần Hồng Quảng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Bị cáo Trần Hữu L có bố đẻ Trần Hữu Hoan là thương binh, bố mẹ bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Các vật chứng của vụ án không có để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Nguyễn Lĩnh T sau khi nhận lại tài sản là 04 thùng sơn Jotun bị trộm, không có yêu cầu gì thêm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Hữu T sau khi nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị hại ông Nguyễn Văn B có yêu cầu Trần Đình D bồi thường số tiền 21.000.000 đồng. Bị hại ông Nguyễn Đình L có yêu cầu bị cáo Trần Đình D bồi

thường số tiền 8.000.000 đồng. Xét thấy các yêu cầu của các bị hại là chính đáng, có căn cứ. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo số tiền yêu cầu cho các bị hại nên cần chấp nhận yêu cầu của các bị hại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị Thanh H có yêu cầu Trần Đình D và Trần Hữu L bồi thường số tiền 4.300.000 đồng. Xét thấy yêu cầu của bà Huyền là chính đáng, có căn cứ. Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền như yêu cầu của bà Huyền nên cần chấp nhận yêu cầu buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường.

[8] Các hành vi liên quan:

Hành vi của chị Phan Thị Thanh H mua 04 thùng Sơn Jotun do bị cáo Trần Đình D và Trần Hữu L bán nhưng do không biết tài sản từ phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Hành vi mua tài sản điện thoại và máy tính bảng của ông Trần Văn T, và ông Đào Viết T không biết tài sản từ phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Hành vi của ông Ngũ Trung H, ông Phan Trọng D, ông Ngũ Văn M, ông Hồ Viết L, ông Trần Hữu Đ, ông Trương Doãn H không biết tài sản từ phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự.

Đối với Bùi Đình Thăng, sinh năm 1989, trú tại xóm 3, xã XL, huyện N Đ là chủ phòng trọ mà Trần Đình D và Trần Hữu L đã cất giấu các tài sản trộm cắp 04 thùng sơn Jotun. Hiện tại Thăng không có mặt tại địa phương nên sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Các đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện N Đ tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đình D: 03 năm, 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 01 năm 2023.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hữu L: 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 3 năm 2023.

3. Về vật chứng: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự:

4.1. Buộc bị cáo Trần Đình D phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn B số tiền 21.000.000 đồng;

4.2. Buộc bị cáo Trần Đình D phải bồi thường cho anh Nguyễn Đình L số tiền 8.000.000 đồng;

4.3. Buộc bị cáo Trần Đình D và bị cáo Trần Hữu L liên đới bồi thường cho chị Phan Thị Thanh H số tiền 4.300.000 đồng. Chia kỷ phần, các bị cáo Trần Đình D và Trần Hữu L mỗi bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị Phan Thị Thanh H số tiền 2.150.000 đồng.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 và Điều 24 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trần Đình D và Trần Hữu L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Trần Đình D phải chịu số tiền 1.557.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Trần Hữu L phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Các bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7. Hướng dẫn thi hành án dân sự: Đối với trường hợp khoản tiền phải thu nộp vào ngân sách Nhà nước mà pháp luật có quy định nghĩa vụ trả lãi; hoặc khoản tiền bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; hoặc trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ về tài sản trong hoặc ngoài hợp đồng khác mà các bên không thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành

án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện NĐ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện NĐ;
- Cơ quan điều tra, Thi hành án hình sự - Công an huyện NĐ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vương Hoàng Hào**

